

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 26/2000/QĐ-NHNN7

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 1 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

*Ban hành Quy định xây dựng và điều hành kế hoạch
tổng hạn mức vay thương mại nước ngoài hàng năm của các doanh nghiệp.*

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước số 01/1997/QH10 ngày 26 tháng 12 năm 1997;

Căn cứ Nghị định số 90/1998/NĐ-CP ngày 7 tháng 11 năm 1998 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý vay và trả nợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02 tháng 03 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Ngoại hối,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xây dựng và điều hành kế hoạch tổng hạn mức vay thương mại nước ngoài hàng năm của các doanh nghiệp.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng, Vụ Trưởng Vụ Quản lý Ngoại hối, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH XÂY DỰNG VÀ ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH TỔNG HẠN MỨC VAY

THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI HÀNG NĂM CỦA DOANH NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2000/QĐ-NHNN7 ngày 19/01/2000

của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Kế hoạch tổng hạn mức vay thương mại nước ngoài hàng năm của doanh nghiệp là tổng số ngoại tệ tương ứng bằng Đô la Mỹ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để các doanh nghiệp tiến hành việc vay

nước ngoài trong năm.

Điều 2. Việc xây dựng và điều hành Kế hoạch tổng hạn mức dựa trên các nguyên tắc sau đây:

1. Có tính đến khả năng trả nợ cũng như bảo đảm các cân đối lớn khác của nền kinh tế;
2. Đáp ứng một phần nhu cầu về vốn đầu tư của các doanh nghiệp. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn trong nước.

Chương II

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TỔNG HẠN MỨC

Điều 3. Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng Kế hoạch tổng hạn mức vay thương mại nước ngoài hàng năm của doanh nghiệp trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Điều 4. Kế hoạch tổng hạn mức được xây dựng theo các căn cứ chủ yếu sau:

1. Chiến lược quốc gia về vay và trả nợ nước ngoài cho từng thời kỳ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng;
2. Kế hoạch vay và trả nợ nước ngoài của Chính phủ hàng năm do Bộ Tài chính xây dựng;
3. Cán cân thanh toán quốc tế, khả năng cân đối nguồn ngoại tệ của quốc gia;
4. Nhu cầu vay vốn nước ngoài và nghĩa vụ trả nợ của các doanh nghiệp;
5. Tình hình thực tế việc vay và trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp trong các năm trước.

Điều 5.

1. Kế hoạch tổng hạn mức được chia thành 2 phần sau đây:

a/ Hạn mức vay nước ngoài ngắn hạn;

b/ Hạn mức vay nước ngoài trung và dài hạn.

2. Kế hoạch tổng hạn mức được tính theo Phụ lục 1 của Quy định này.

Điều 6.

1. Sau khi xây dựng Kế hoạch tổng hạn mức, Ngân hàng Nhà nước đối chiếu với các chỉ tiêu đánh giá sau đây:

a/ Tổng nghĩa vụ nợ năm kế hoạch so với tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ năm hiện tại không vượt quá 20% ;

b/ Tổng số nợ nước ngoài của Việt Nam năm kế hoạch so với tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ năm kế hoạch không vượt quá 165%;

c/ Tổng số nợ nước ngoài của Việt Nam năm kế hoạch so với Tổng thu nhập quốc nội (GDP) năm kế hoạch không vượt quá 50%;

d/ Dự báo cán cân thanh toán quốc tế.

2.Trường hợp Kế hoạch tổng hạn mức được xây dựng không phù hợp với các chỉ tiêu quy định tại khoản 1 Điều này, Ngân hàng Nhà nước quy định, điều chỉnh cơ chế, chính sách điều hành Kế hoạch tổng hạn mức để đảm bảo Kế hoạch tổng hạn mức đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế đồng thời đảm bảo khả năng trả nợ nước ngoài ở mức độ an toàn, thích hợp.

Chương III.

ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH TỔNG HẠN MỨC

Điều 7.Việc điều hành hạn mức vay nước ngoài ngắn hạn hàng năm trên các cơ sở sau đây:

- 1.Điều kiện về vay nước ngoài ngắn hạn do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước qui định trong từng thời kỳ, các qui định tại Thông tư số 03/1999/TT-NHNN ngày 12 tháng 8 năm 1999 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc vay và trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp;
- 2.Các quy định của Thủ tướng Chính phủ về điều hành xuất nhập khẩu trong từng thời kỳ;
- 3.Số dư nợ ngắn hạn thực tế trong từng thời kỳ so sánh với hạn mức được phê duyệt.

Điều 8.Việc điều hành hạn mức vay nước ngoài trung và dài hạn hàng năm được thực hiện trên các cơ sở sau đây:

- 1.Điều kiện vay nước ngoài trung dài hạn do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước qui định trong từng thời kỳ và các quy định tại Thông tư số 03/1999/TT-NHNN ngày 12 tháng 8 năm 1999 của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 9.Ngân hàng Nhà nước thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình vay nợ nước ngoài để có điều chỉnh kịp thời về cơ chế, chính sách trong điều hành Kế hoạch tổng hạn mức.

Điều 10.Trong trường hợp đặc biệt, đối với các khoản vay nước ngoài trung và dài hạn vượt quá hạn mức đã được Thủ tướng Chính phủ duyệt, Ngân hàng Nhà nước sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Vụ Quản lý Ngoại hối có trách nhiệm:

- 1.Vào tháng 11 hàng năm Vụ Quản lý Ngoại hối xây dựng Kế hoạch tổng hạn mức hàng năm trình Thống đốc để trình Thủ tướng Chính phủ.
- 2.Theo dõi diễn biến của mức dư nợ ngắn hạn và doanh số vay trung dài hạn, so sánh với Kế hoạch tổng hạn mức, với các chỉ tiêu kinh tế cần thiết có liên quan để đánh giá, phân tích, đề xuất các chính sách, cơ chế quản lý, điều hành kịp thời trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định xử lý hoặc báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trình Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền của Thống đốc.